TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 14 – CẦN THƠ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 24 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16/6/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 286/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16/6/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP L.

Địa chỉ: đường T, Phường H, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T, ông Huỳnh D.

Cùng địa chỉ liên lạc: đường N, phường V, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp TT, xã TL, thành phố Cần Thơ.

Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1961; bà Phạm Thị Bích N, sinh năm 1958

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP L tổng số tiền tính đến ngày 16/6/2026 là 338.851.690 đồng *(Ba trăm ba mươi tám triệu tám trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm chín mươi đồng),* trong đó, nợ gốc là 298.455.109 đồng *(Hai trăm chín mươi tám triệu*

bốn trăm năm mươi lăm nghìn một trăm lẻ chín đồng), nợ lãi trong hạn là 37.590.814 đồng *(Ba mươi bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn tám trăm mười bốn đồng)*, nợ lãi quá hạn là 1.238.542 đồng *(Một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng)*, phạt chậm trả là 1.567.225 đồng *(Một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng)*.

Ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 801202400102/01 ngày 07/3/2024 kể từ ngày 17/6/2026 do đến khi trả hết nợ.

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T không trả hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP L được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC801202400038 ngày 29/02/2024, số công chứng 688, quyển số 01/2024/TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Lâm Thị Lệ Hoa chứng nhận ngày 29/02/2024 để thu hồi nợ, bao gồm: quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 97, tờ bản đồ số 65, diện tích 114,0m^2, đất ở tại đô thị, địa chỉ thửa đất: ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DO 512169, số vào sổ cấp GCN số: CN03294, do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 19/02/2024 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T đứng tên.

Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T có nghĩa vụ tiếp tục trả hết các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP L.

- Về án phí dân sự thẩm:

+ Ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T có đơn xin giảm án phí, thuộc trường hợp được giảm án phí nên ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 4.236.000 đồng *(Bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP L được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 8.163.000 đồng *(Tám triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0008258 ngày 28/4/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Nguyễn Minh Trí